Ngày soạn..........................Ngày dạy............................... Tiết .................. Lớp........................

**Tiết ....** **ÔN TẬP CUỐI NĂM**

**I. MỤC TIÊU**

**1) Kiến thức:** + Ôn tập và hệ thống hoá các kiến thức chương I, II. III, IV.

+ Ôn tập các quy tắc cộng, trừ các đơn thức đồng dạng; cộng, trừ đa thức, nghiệm của đa thức.

**2) Kỹ năng:** + Rèn kỹ năng giải toán, kĩ năng vận dụng các kiến thức đã học vào bài tập cụ thể.

**3) Thái độ:** + Có tính cẩn thận, chính xác trong quá trình giải toán, tư duy phân tích, sáng tạo, yêu thích môn Toán.

**4) Định hướng năng lực, phẩm chất.**

***- Năng lực***: năng lực tự học, năng lực hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề.

***- Phẩm chất:*** tự tin, tự chủ.

**II. CHUẨN BỊ**

+ GV: Bảng phụ, thước kẻ.

+ HS: Ôn tập các kiến thức đã học. Chuẩn bị các bài tập phần ôn tập cuối năm.

**III. TIẾN TRÌNH BÀI HỌC**

**1. Ổn định tổ chức** (1 phút)

+ Kiểm tra sĩ số, kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh (sách, vở, đồ dùng, ...)

**2. Nội dung:**

\* **ĐVĐ:** Tiết này chúng ta ôn tập và hệ thống hoá các kiến thức cả năm.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HĐ CỦA GV** | **HĐ CỦA HS** | **NỘI DUNG** |
| 1. **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: (2ph)**

**-Mục tiêu:** HS nhớ lại các nội dung kiến thức chính đã học trong các chương I, II, III,IV**-Hình thức tổ chức hoạt động**:Hoạt động cá nhân, |
| GV: Nêu các nội dung kiến chính đã học trong chương IV  | Hs đứng tại chỗ nêu lại |  |
| **B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP: Ôn tập học kì II. (40 ph)****Mục tiêu:-** Củng cố, khắc sâu kiến thức về: + Số hữu tỉ, số vô tỉ, số thực, và mói quan hệ giữa các tập hợp Q, I, R+ Giá trị tuyệt đối của số hữu tỉ.+ Tính chất của tỉ lệ thức, tính chất của dãy tỉ số bằng nhau.**-Hình thức tổ chức hoạt động**:Hoạt động cá nhân, cặp đôi, nhóm.**Sản phẩm**: Vận dụng làm được bải tập 1,2,3,4/SGK |
| **Nhiệm vụ 1:** Ôn tập lí thuyếtGV nêu câu hỏi:* + Thế nào là số hữu tỉ? Cho ví dụ.
	+ Thế nào là số vô tỉ ? Cho ví dụ.
	+ Số thực là gì ?
	+ Nêu mối quan hệ giữa tập Q, tập I và tập R.
	+ Giá trị tuyệt đối của số x đuợc xác định như thế nào?

**Nhiệm vụ 2: *Bài 2/89SGK***GV yêu cầu hs làm bài 2/sgk.**Nhiệm vụ 3:** ***Bài 1/89 SGK***GV yêu cầu - Nêu thứ tự thực hiện các phép tính trong biểu thức?- Nhắc lại cách đổi số thập phân ra phân số.**Nhiệm vụ 4:** ***Bài 3/89 SGK***GV nêu câu hỏi:* + Tỉ lệ thức là gì? Nêu tính chất cơ bản của tỉ lệ thức.

? Từ  ta suy ra được đẳng thức nào.- Để làm xuất hiện a + c thì cần thêm vào 2 vế của đẳng thức bao nhiêu.- Viết công thức thể hiện tính chất của dãy tỉ số bằng nhau.**Nhiệm vụ 5: *Bài 4/89 SGK***GV đưa đề bài, gọi hs đọc .GV nêu câu hỏi:* + Khi nào đại lượng y tỉ lệ thuận với đại lượng x? Cho ví dụ.
	+ Khi nào đại lượng y tỉ lệ nghịch với đại lượng x? Cho ví dụ.

BT1: a) Xác định hàm số y = ax biết đồ thị qua I(2; 5)b) Vẽ đồ thị học sinh vừa tìm được.- Học sinh làm việc cá nhân, sau đó giáo viên thống nhất cả lớp.* + Đồ thị của hàm số y = ax (a0) có dạng như thế nào?

BT2: Cho hàm số y = x + 4a) Cho A(1;3); B(-1;3); C(-2;2); D(0;6) điểm nào thuộc đồ thị hàm số.b) Cho điểm M, N có hoành độ 2; 4, xác định toạ độ điểm M, N- Câu a yêu cầu học sinh làm việc nhóm.- Câu b giáo viên gợi ý. | HS hoạt động cá nhânHS đứng tại chỗ trả lời.Hs lên bảng viết:2HS lên bảng thực hiện giải.HS đứng tại chỗ nêu1 HS lên bảng làm. - Học sinh: - Học sinh: cd 1 học sinh lên bảng trình bày.* + Lớp bổ sung (nếu thiếu, sai)

H đọc đề bài.HS trả lời.Học sinh làm việc cá nhân, 1 hs lên bảng trình bày.  | **I. LÝ thuyÕt**SGK/II. Bµi tËp***Giải bài 2 tr 89 SGK***a)  + x = 0  = - x  x  0b) x +  = 2x    = 2x – x = x  x  0***Giải bài 1 tr 89 SGK***b) d) ***Giải bài 3 tr 89 SGK******Giải bài 4 tr 89 SGK***Gọi số lãi của ba bạn được chia lần lượt là a, b, c (triệu đồng)  và a + b + c = 560Ta có :a = 2.40 = 80 (triệu đồng) b = 5.40 = 200 (triệu đồng) c = 7.40 = 280 (triệu đồng) Bài tập 1a) I (2; 5) thuộc đồ thị hàm số y = ax 5 = a.2  a = 5/2Vậy y = x521yx0Bài tập 2b) M có hoành độ Vì  |
| **C. HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI, MỞ RỘNG (2ph)** |
| HS nªu c¸c kiÕn thøc c¬ b¶n ®­îc «n.\* GV chèt l¹i c¸c vÊn ®Ò.+ Ôn các kiến thức đã học, ôn lại các bài tập đã chữa trên lớp.+ Chuẩn bị tốt để tiết sau kiểm tra họckì II.  |